TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

T, ngày 15 tháng 6 năm 2023

Số: 73/2023/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Đức Q, sinh năm 1989; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu K, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sư và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Đức Q và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Anh Đỗ Đức Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Đức Ph, sinh ngày 17/9/2016. Chị Bùi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Minh C, sinh ngày 06/12/2018. Anh Q, chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản, công nợ, công sức: Anh Đỗ Đức Q và chị Bùi Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Đỗ Đức Q chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu số: 0000581 ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả anh Đỗ Đức Q 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã M;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Mầu Văn Mùi